



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV # 60181

VEWL.# _____

WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM (Two Copies)

I-171: Yes, No

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM HOANG THI HUE
Last Middle First

Current Address 97 Hoàng Văn Thụ, P.8, Q. Phú Nhuận, TP HCM, VN

Date of Birth 7/14/1942 Place of Birth Saigon

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND):

BUI VAN SAM

Previous Occupation (before 1975) Lt. Colonel
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 1975 To DEATH DATE: 1981

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 9/3/88

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HOANG THI HUE
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Bui VIET QUOC	10/30/1964	Son
Bui VIET QUYEN	10/20/1965	Son
Bui THI VIET QUYEN	7/31/1967	Daughter
Bui VIET QUI	10/22/1968	Son
Bui VIET QUE	10/30/1969	Son
Bui VIET QUAN	11/1/1970	Son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Ngày 12 tháng 11 năm 90

FROM: HOANG THI HUË

W/P-0009

97 HOANG VAN THU, P. 08

QUẬN: PHÚ NHUẬN, THÀNH PHỐ: HCM

IV : 60181

VEWL #: 40829

TO : FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS

ASSOCIATION - PO. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

Kính gửi: Bà Chủ Tịch Khúc Minh Thơ

Tôi rất vui mừng báo tin cho Bà biết rõ là gia đình đã nhận được 08 giấy xuất cảnh do Chính quyền Việt Nam cấp và Tôi cũng được biết hồ sơ của chúng Tôi được gửi tới chính Phủ Hoa Kỳ trong danh sách số H.20

Tôi đã gửi tất cả những bản sao của hồ sơ nói trên đến Văn phòng làm việc ODP của chính Phủ Hoa Kỳ đặt tại Việt Nam số 06 Thái Văn Lung - T/P Hà Chí Minh để xin được phỏng vấn.

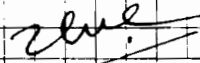
Vì tương lai các con, Tôi hy vọng rằng với sự giúp đỡ của Bà gia đình Tôi sẽ được phỏng vấn và ra đi sớm. Dưới đây xin gửi đến Bà số họ chiếu của gia đình do Chính Phủ Việt Nam cấp để Bà tiện theo dõi.

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	TẠI	NAM, NỮ	SỐ HỘ CHIẾU
1.	HOANG THI HUË	14.7.1942	SÀI GÒN	NỮ	PT. 84336/90 DC1
2.	NGUYỄN THỊ PHƯỚC	1906	SÀI GÒN	NỮ	PT. 84338/90 DC1
3.	BUI VIỆT QUỐC	30.10.1964	BIÊN HÒA	NAM	PT. 84340/90 DC1
4.	BUI VIỆT QUYÊN	22.10.1965	BIÊN HÒA	NAM	PT. 84342/90 DC1
5.	BUI THỊ VIỆT QUYÊN	30.7.1967	BIÊN HÒA	NỮ	PT. 84344/90 DC1
6.	BUI VIỆT QUÍ	22.10.1968	BIÊN HÒA	NAM	PT. 84346/90 DC1
7.	BUI VIỆT QUÊ	30.10.1969	BIÊN HÒA	NAM	PT. 84348/90 DC1
8.	BUI VIỆT QUẬN	1.1.1970	BIÊN HÒA	NAM	PT. 84350/90 DC1

* Xin cảm ơn Bà đã giúp đỡ gia đình Tôi trong những ngày qua
xin gửi đến Bà và Ông Tư Thiện lòng biết ơn sâu sắc nhất của Gia
đình Tôi. Kính chúc Bà và toàn thể những người trong Ông
đôi đôi sức khỏe và đạt được nhiều thành công trong công
tác Tư Thiện này.

Kính thư

Thay mặt các con,



HOÀNG THỊ HUỆ

14478 KC
7/910 T

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 681/XC

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: Bà Hoàng Thị Huệ...

Hiện ở: 97 Hoàng Văn Thụ P.8 Phú Nhuận TP.H.

1/ Chúng tôi đồng ý cho Bà cùng 07 người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp 08 hộ chiếu cho gia đình, số:

84.336 đến số 84350/2009.

(Gửi kèm theo)

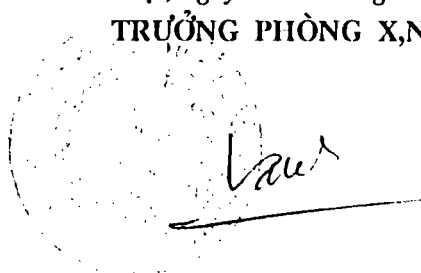
3/ Chúng tôi đã lên danh sách số 1620 chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để Bà yên tâm ./.

Hà Nội, ngày 8 tháng 10 / 1990.

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C


Vào

Triệu Sơn

From: Hoàng Thị Huệ
97 Hoàng Văn Thụ
F. 08, Quận Phú Nhuận
TP: Hồ Chí Minh
Việt-Nam

HO 20 /



WP. 0009

To: Bà cha Việt Khúc elbinh Thê

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL
PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435

ARLINGTON, VA 22205-0635

U.S.A

Mme Bui NGOC PHUONG

77420 CHAMPS SUR MARNE



HS dietic.

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL
PRISONERS ASSOCIATION

Mrs: KHUC MINH THO

P.O. Box 5435
ARLINGTON VA 22205-0635
U.S.A

19.3.1988

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435 , ARLINGTON VA 22205 - 0635

TELEPHONE : 703 - 998 - 7850

Đính gửi : Mrs KHUÊ MINH HẠO

Đôi lá quả phụ : Ông Văn Sâm

Chức danh : Ông Hoàng Thi Huệ

Địa chỉ cư ngụ tại : 97 Ông Văn Huệ -

Phường 8. Quận Thủ Đức

TP. Hồ Chí Minh.

Được thư tôi xin thành thật cảm ơn Bà đã giúp đỡ chúng tôi trong việc ra đi theo chương trình O.D.P. Nhờ sự can thiệp của Bà mà tôi đã nhận được giấy nhập cảnh ngày 29.6.1987.

Trong thời gian qua, vì tôi quá bận rộn nên không có thời gian báo tin cho Bà biết, thật là một điều không phải, những xin Bà thông cảm. Đến nay tôi mới có thể báo tin cho Bà biết.

Giấy nhập cảnh của tôi mang số :

- WEWL # : 40829

- IV : 60181

(Tôi xin kèm theo bản photo cho Bà)

Từ nay vì cháu tôi đã dời nhà, nên nếu liên lạc với tôi xin Bà liên lạc theo địa chỉ mới mà tôi ghi ở đây :

Địa chỉ mới :

BUI NGOC PHUONG

77120 Champs Sur Marne

France

(Địa chỉ cũ xin bỏ)

BUI NGOC PHUONG

75005 Paris

France)

Một lần nữa xin bà thông cảm và bỏ qua cho
tôi vì xử chậm trễ này và xin bà nhận lời gia đình
chúng tôi lòng cảm ơn chân thành.

Việt Nam ngày 19.3.1988

Hoàng Thị Huệ

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

JUN 29, 1987

TO WHOM IT MAY CONCERN:

HOANG THI HUE	BORN	14 JUL 42	(IV	60181)
BUI VIET QUOC	BORN	30 OCT 64		"
BUI VIET QUYEN	BORN	22 OCT 65		"
BUI THI VIET QUYEN	BORN	31 JUL 67		"
BUI VIET QUI	BORN	22 OCT 68		"
BUI VIET QUE	BORN	30 OCT 69		"
BUI VIET QUAN	BORN	1 JAN 70		"

ADDRESS IN VIETNAM: 97 HOANG VAN THU
P.O.
PHU NHUAN
T/P HO CHI MINH

VEWLA: 40329

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DI BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY, VOI DIEU KIEN HO DUOC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAN (UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU GICI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM. / THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES (UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY. / THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,


BRUCE A. GARDLEY
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE OFFICE

ODP-I
10/81

0028227

Mme Bui

77490 CHAMPS SUR MARNE

WP

0009



Mrs. KHUC MINH THAO

FAMILIES OF VIETNAM POLITICAL PRISONERS
ASSOCIATION

P.O. BOX 5435

ARLINGTON, VA 22205-0635
U.S.A

Bà : HOANG THI THU
 Địa chỉ : 97 Hoàng Văn Thụ, Phường 08
 Quận : Phú Nhuận, T/P Hồ Chí Minh

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
 P.O. BOX 5455, ARLINGTON, VA 22205-0655
 TELEPHONE : 703-560-0058

Ngày 03 tháng 01 năm 1989

Kính gửi :

Bà KIM MINH THO CHU TỊCH TỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN
 CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

Gia đình chúng tôi đã nhận được thư của Bà với những yêu cầu cần bổ túc của Hội về việc lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân :

Gia đình chúng tôi (gồm có 8 người) gửi đến Hội những tài liệu cần bổ túc sau :

1. Chứng minh nhân dân (mỗi người 1 bản sao)
2. Giấy Biên Nhân đã đăng ký xuất cảnh ở địa phương (1 bản)
3. Giấy báo tử của chồng là Bùi Văn Sâm (chết trong trại cải tạo - 1 bản)
4. Tài liệu liên hệ đến tử nhân (1 bản)
5. Hồ sơ báo tử (có số IV : 60181 và VEWL # : 40829 - 1 bản)
6. Giấy hộ khẩu (1 bản)

Gia đình chúng tôi xin gửi đến Bà lòng thành kính và biết ơn sâu sắc nhất. Nhân dịp đầu năm chúng tôi xin chúc Bà dồi dào sức khỏe và đạt được nhiều thành quả trong công tác nhân đạo này -

Trân trọng



NGUỒN TÀI LIỆU LIÊN HỆ ĐẾN TÙ NHÂN :

Chồng Tôi là : BUI VĂN SÂM

Ngày sinh : 25.09.1930 Tại : Bà Rịa

Số quân : 50/119.664

Cấp bậc : Trung Tá' liên đoàn trưởng liên đoàn
33 Biệt Động Quân .

- Năm 1952 : sinh viên sĩ quan Thủ Đức
- Năm 1952 - 1954 : Ngụ lâm quân Bảo Đại Đà Lạt
- Năm 1954 - 1955 : Tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 90
Việt Nam
- Năm 1956 : Được huấn luyện tại Mỹ, trưởng
TRAINNING IN THE U.S.A OF FORT
BENNING COURSE INFANTRY A.C.O
- Năm 1957 - 1960 : Tham mưu trưởng và trưởng
Phòng huấn luyện trưởng Biệt Động đội Lực
lượng Đặc biệt Thế Dục Nha Trang .
- Năm 1960 : Được huấn luyện tại Mỹ, trường
RANGER FORT BENNING - GEORGIA -
EGLIN ± FLORIDA
- Năm 1960 - 1965 : Giáo ngữ lâm Giáo sư Pháp văn .
- Năm 1965 - 1968 : Chủ' huy Phó' kiêm Tham mưu
trưởng Trung tâm huấn luyện Biệt Động
Quân Dục Mỹ .

- Năm 1968 - 1973 : Liên đoàn trưởng Liên đoàn 2 Biệt động Quân Plei Ku.
- Năm 1973 - 1975 : Liên đoàn trưởng Liên đoàn 33 Biệt động Quân.
- Năm 1975 : Học tập Cải tạo.
- Năm 1981 : chết trong Trại Cải tạo tại xã Ham Tân-Thuân Hải, sau một thời gian điều trị tại Bệnh viện Ihan Thiết.
- Trong thời gian đi lính có quen với các cố vấn Mỹ sau :

- 1969 - 1970 : Trung Tá CORBETT
- : Thiếu Tá WHITE
- 1970 - 1971 : Trung Tá RICHARD B. TONER
- : Đại úy WILLIAM L. COLVIN
- : Đại úy KENNETH D. HICKS
- : Đại úy M. G. NELSON
- : Trung sĩ WOODDELL
- : Trung sĩ LITRELL
- 1971 - 1972 : Trung Tá STAFFORD

WP-0009



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **02025B443**

Họ tên: **HOÀNG THỊ HUỆ**



Sinh ngày: **14-07-1942**

Nguyên quán: **Quận 03,**

TP. Hồ Chí Minh.

Nơi thường trú: **97 Hoàng Văn-**

Thụ, TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc: **Kinh**

Tôn giáo: **Thiên Chúa**



NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo chấm cách 2,2cm
dưới sau mép trái.



NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 30 tháng 08 năm 1978.

KIỂM GIAM ĐỌC HOẶC TRƯỞNG Từ CÔNG AN
HỒ GIÁM ĐỐC



Trần Chính

WP-0009



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: C20258442

Họ tên **NGUYỄN THỊ PHƯỚC**



Sinh ngày **1906**

Nguyên quán **Quận I,**

TP. Hồ Chí Minh.

Nơi thường trú **97 Hoàng Văn Thụ,**
Phủ Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Thiên chúa

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Bốt tròn nâu 0,5cm cách
1,3cm dưới trẻo đầu, mắt
trái.

Ngày 30 tháng 8 năm 1978

NGOẠI ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

CHỖ CHẤM ĐÓNG

Trần Đình

NGON TRÓ TRÁI

NGON TRÓ PHẢI

WP-0009

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~0243701~~

Họ tên **BÙI VIỆT QUỐC**



Sinh ngày **30-10-1964**

Nguyên quán **Bà Rịa,**

Châu Thành.

Nơi thường trú **97 Hoàng Văn-**
Thụ, P.N, TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc: **Kinh**..... Tôn giáo: **Thiên Chúa**.....

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DẤU HÌNH

**Sọc thẳng 1, 3m cách
2mm trước đuôi máy
phải.**

Ngày 14 tháng 4 năm 1983

QUẢN LÝ HOẶC TRƯỞNG TỶ CÔNG AN



Thư ký
Thánh Văn

NGƯỜI TRỎ THẢI

NGƯỜI TRỎ PHẢI

WP-0009

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **024870322**

Họ tên: **BÙI VIỆT QUYỀN**



Sinh ngày: **22-10-1965**

Nguyên quán: **Bà Rịa,**

Châu Thành.

Nơi thường trú: **97 Hoàng Văn-**

Thụ, P.N., TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc: **Kinh**..... Tôn giáo: **Thiên Chúa**.....



NGÓN THUMB TRÁI

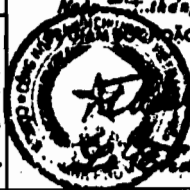
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Nốt ruồi cách 0,5cm
dưới đuôi mắt trái.



NGÓN THUMB PHẢI

Ngày **14** tháng **4** năm **1983**



CHỖ DẤU HOẶC TRƯỞNG TÝ CÔNG AN

Đã kiểm tra
Trần Văn

WP - 0009

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **021870520**

Họ tên **BÙI THỊ VIỆT QUYÊN**



Sinh ngày **30-7-1967**

Nguyên quán **Bà Rịa,**

Châu Thành.

Nơi thường trú **97 Hoàng Văn-**

Thụ, FN, TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc: **Kinh** Tôn giáo: **Thiên Chúa**



NGÓN TRỎ TRÁI

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chàm các lẹo
dưới đầu mày trái.



NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày tháng ... 4 năm ... 1983



TRƯỞNG TY CÔNG AN

Trần Văn

WP-0009

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **021872319**

Họ tên **BUI VIỆT QUÍ**



Sinh ngày **22-10-1968**

Nguyên quán **Châu Thành,**

Đồng Nai.

Nơi thường trú **97 Hoàng Văn-**
Thụ, Phường 1, TP. Hồ Chí Minh.

Họ tên: **Kính** Tôn giáo: **Thiên Chúa**

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DẤU HÂN

Sọc chấm ảnh 2cm
trên sau quai này
trái.

NGƯỜI TRÁI

NGƯỜI TRÁI

Ngày tháng 11 năm 1983

TRƯỞNG ĐOÀN CÔNG AN



Trần Văn

WP-0009

Sở, Ty
Cảng An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập—Tự do—Hạnh phúc

PN

*

GIẤY BIÊN NHẬN

Số 02/2023/60

Họ tên Đ. VIẾT CHỮ

Tên thường gọi Q. 1

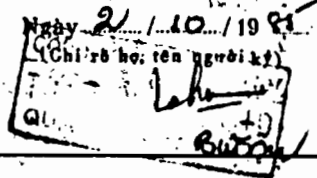
Nơi thường trú H. Hoàng Văn Thụ.

Đ. Quận PN TP HCM C. 11 NHMT

Dấu vết riêng hoặc dị hình: seo chân trái
dấu của dấu một trái

Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân
tại:

Hẹn đến ngày...../...../ 19..... trả giấy CMND



WP-0009

Sở, Ty
Công An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập—Tự do—Hạnh phúc

PN

★

GIẤY BIÊN NHẬN

Số 2867

Họ tên BÙ VIỆT CHÂN

Tên thường gọi QUÂN

Nơi thường trú Xã Hưng Văn Tỉnh

PO QUẬN PN P. 504 NINH

Dấu vết riêng hoặc dị hình: đau thường 1 cm
xuất chất 2,5 dấu nếp nhăn

Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân
lại: CHAU

Hẹn đến ngày / / 19 trả giấy CMND



Ngày 2 / 12 / 19 PT
Chỉ rõ họ, tên người CHAU
Le
B...

W.D. 0009

CÔNG AN PHÚ NHUẬN
HPP.ĐK. X0
Số: 9551/BN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN - NHẬN

Ông Bà : . HOÀNG. VĂN. THỤ. 1942

Địa chỉ : . 97. HOÀNG VĂN THỤ. P.8. Q.1

Đã đăng ký xuất cảnh kèm theo

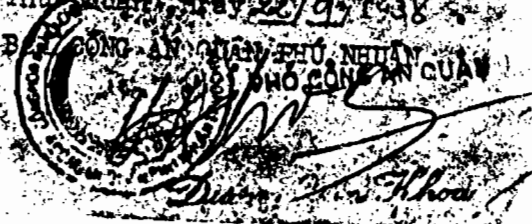
Hẹn Ông Bàđúnggiờngày

Đến Công An Phú Nhuận , số . 181 . Hoàng Văn Thụ , M.U để
chúng tôi trả lời kết quả .

Ngày 08 ngày 01

Phú Nhuận, ngày 22/01/2008

Đ. CÔNG AN PHÚ NHUẬN
Đ. PHÓ CÔNG AN QUẢN





ỦY BAN NHÂN DÂN

Phường, Xã

8

Quận, Huyện

Phủ Nhượng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Học Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

TẠM THAY THẺ KHAI SINH

Họ tên ~~XXXX~~ Nguyễn Thị Phước

Trai hay gái Gái

Ngày tháng năm sinh 1906
năm một ngàn chín trăm lẻ sáu

Nơi sinh Saigon

Thành phần và hoàn cảnh gia đình Nghèo

Họ tên tuổi Nguyễn Văn Long (chết), 1886

Quốc tịch người cha Việt Nam

Nghề nghiệp Thợ may

Chỗ ở Quảng Bình

Họ tên tuổi Nguyễn Thị Thới (chết), 1890

Quốc tịch người mẹ Việt Nam

Nghề nghiệp Kệ tử

Chỗ ở Quảng Bình

Lý do không có khai sinh Cha mẹ mất sớm nên giấy tờ bị
thất lạc nơi nào, không rõ.

Trên
Tôi xin cam đoan các lời khai nơi báo lý lịch này đúng sự thật tôi xin hoàn
toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có khai gian, xin cơ quan chính quyền
cùng nhân dân tôi tạm sử dụng trong phạm vi pháp luật hiện hành trong khi chờ
đợi chủ trương của chính quyền về trường hợp này.

Ngày 09 tháng 08 năm 1985

NGƯỜI XIN KÝ TÊN

Phước

NGUYỄN THỊ THU

Người chứng thứ nhất:

Họ tên tuổi Hoàng Văn Khoa, 1914

Nghề nghiệp mất sức lao động

Địa chỉ 99 Hoàng Văn Thụ, P. 8

TP. Hồ Chí Minh

Quan hệ với người khai hạn lối xóm

C. NR

Người chứng thứ hai:

Đương Thị Nhứt, 1922

Kệ tử

101 Hoàng Văn Thụ, P. 8

Thành Phố Hồ Chí Minh

hạn lối xóm

Minh



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TÒA SƠ-THẨM

BIÊN HÒA

PHÒNG LỤC-SỰ

Mẫu 199 / BP 198 / LS 96
Khố 86 x 27

TRÍCH-LỤC ÁN NGUYÊN ĐƠN TÒA BIÊN HÒA 5b

Ngày 15 tháng 8 năm 1974 Tòa BIÊN HÒA xử về việc

Số 2800

Hội trong phiên nhóm công khai

Án thế-vi khai-sanh cho

ngày 15 tháng 8 năm 1974

Bùi-việt-Quốc

có mặt các Ông:

Chánh-Án:

Đoàn-La

Biện-Lý:

Lưu-văn-Ngộ

Lục-Sự:

Võ-thị-Nhơn

đã tuyên bản án như sau:

BẢN ÁN — TÒA ÁN

Chiếu đơn của

Bùi-văn-Sâm

BỜ CÁC LẺ ẤY:

Chứng nhận: Bùi-văn-Sâm và Hoàng-thị-Huệ nhữn con tư sinh

Phán rằng:

- Bùi-việt-Quốc, sinh ngày 30.10.1964 tại Bình-Trước
(Biên-Hòa) là con tư sinh của Bùi-văn-Sâm và Hoàng-thị-Huệ.

Phán rằng án này, thế-vi khai-sanh cho kẻ nói trên

Truyền ghi đoạn phán-quyết án này vào sổ khai-sanh đương-niên

Bình-Trước (Biên-Hòa)

và lược-hiện án này vào lễ tờ khai-sanh gần nhất ngày 30.10.1964
lưu-trữ tại

và tại Phòng Lục-Sự Tòa Án sở tại.

Truyền nguyên-đơn chịu án-phí

Án này thảo, thẩm và tuyên vào ngày, tháng và năm ghi trên.

Ký tên:

Trước-lạ tại BIÊN HÒA ngày 25.10.1974
Quyền 16 Tờ 33 Số 180/78
Thầu 500\$

GIÁ TIỀN	
Con niêm	50 \$ 00
Bổng lộc	5 \$ 00
Biên-lai	1 \$ 00
Cộng chung	56 \$ 00

Kiểm: V.T. VAN

Hương



Trần-văn-Cán

VIỆT-NAM CÔNG-HÒA

Mẫu 199 / BP (25) / LS 86
KLB 31 x 71

TÒA SƠ-THẨM

BIÊN-HÒA

PHÒNG LỤC-SỰ

TRÍCH-LỤC ÁN NGUYÊN ĐƠN TÒA BIÊN-HÒA 5b

Ngày 15 tháng 8 năm 19 74 Tòa BIÊN-HÒA xử về việc

Số 2800

Hộ trong phiên nhóm công khai

Án thế-vi khai-sanh cho

ngày 15 tháng 8 năm 19 74

Bùi-việt-Quyền

có mặt các Ông:

Chánh-Án: Đoàn-La

Biện-Lý: Lưu-văn-Ngộ

Lục-Sự: Võ-thị-Nhơn

đã tuyên bản án như sau:

BẢN ÁN — TÒA ÁN

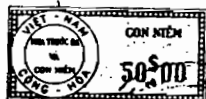
Chiếu đơn của Bùi-văn-Sâm

BỜÌ CÁC LÊ ẤY,

Chứng nhận: Bùi-văn-Sâm và Hoàng-thị-Huệ nhìn con tư sinh.

Phán rằng :

- Bùi-Việt-Quyền, sinh ngày 22.10.1965 tại Bình-Trước (Biên-Hòa) là con tư sinh của Bùi-văn-Sâm và Hoàng-thị-Huệ.



Phán rằng án này, thế-vi khai-sanh cho kẻ nói trên
 Truyền ghi đoạn phán-quyết án này vào sổ khai-sanh đương-niên
 Bình-Trước (Biên-Hòa)

và lược-biên án này vào lẽ tờ khai-sanh gần nhất ngày 22.10.1965
 lưu-trữ tại

và tại Phòng Lục-Sự Tòa Án sơ tại.

Truyền nguyên-dơn chiếu án-phi

Án này thảo, thẩm và tuyên vào ngày, tháng và năm ghi trên.

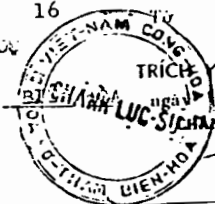
Ký tên:

Trước-bạ tại BIÊN-HÒA ngày 25.10.1974
 Quyền 16 Từ 33 Số 180/78
 Thầu 5000

GIÁ TIỀN	
Còn niêm..	50 \$ 00
Tổng lộc..	5 \$ 00
Biên-lai ..	1 \$ 00
Cộng chung	56 \$ 00

Kiểm: V. T. VAN

Hư...



BẢN CHÁNH

ngày 11 tháng 11 năm 1974

Trần-văn-Cẩn

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TÒA SƠ-THẨM

LIÊN-HÒA

PHÒNG LỤC-SỰ

Mẫu 100 / RP 100 / LK 100
KHO 31 x 37

TRÍCH-LỤC ÁN NGUYÊN ĐƠN TÒA

Ngày 15 tháng 8 năm 1974 Tòa BIÊN-HÒA xử về việc

Số 2000

Hội trong phiên nhóm công khai

Án thế-vi khai-sanh cho

ngày 15 tháng 8 năm 1974

Bùi-thị-Việt-Quỳnh

có mặt các Ông:

Chanh-Ấn: Đoàn-Đa
 Biện-Lý: Lưu-văn-Độc
 Lục-Sự: Võ-thị-hơn

đã tuyên bản án như sau:

BẢN ÁN — TÒA ÁN

Chiếu đơn của Bùi-văn-Sâm

BỞI CÁC LÊ ẤY:

Chứng nhận: Bùi-văn-Sâm và Hoàng-thị-Huệ nhìn con tư sinh

Phán rằng:

- Bùi-thị-Việt-Quỳnh, sinh ngày 31.7.1967 tại Bình-Trước (Liên-Hòa) là con tư sinh của Bùi-văn-Sâm và Hoàng-thị-Huệ ./-

Phán rằng Án này, thế-vi khai-sanh cho kẻ nói trên
 Truyền ghi đoạn phán-quyết Án này vào sổ khai sanh đương-niên
 Bình-Trước (Liên-Hòa)

và lược-hiền Án này vào lễ tờ khai-sanh gần nhất ngày 31.7.1967
 lưu-trữ tại

và tại Phòng Lục-Sự Tòa Án số tại:

Truyền nguyên-dơn chận Án-phi

Án này thảo, thẩm và tuyên vào ngày, tháng và năm ghi trên.

Ký tên:

Trước-hạ tại BIÊN-HÒA ngày 25.10.1974
 Quyền 16 Tư 33 Số 100/74
 Thầu 5000

TRÍCH Ý BẢN CHÍNH

BIÊN-HÒA, ngày 11 tháng 11 năm 1974
 CHÁNH LỤC-SỰ,

GIÁ TIỀN

Con niêm	50 \$ 00
Hồng lộc	5 \$ 00
Biện-lai	1 \$ 00
Cộng chung	56 \$ 00

Kiểm: V.T.VAN

24/11/74

Trần-văn-Sân

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Mẫu 196 / BP 125 / LS 66
KHO 81 x 87

TÒA SƠ-THẨM

BIÊN-HÒA

PHÒNG LỤC-SỰ

TRÍCH-LỤC ÁN NGUYỄN ĐƠN TÒA BIÊN-HÒA 5b

Ngày 15 tháng 8 năm 19 74 Tòa BIÊN-HÒA xử về việc

Số 2800

Án thế-vi khai-sanh cho

Bùi-việt-Quý

Hộ trong phiên nhóm công khai

ngày 15 tháng 8 năm 19 74

có mặt các Ông:

Chánh-Án :

Đoàn-La

Biện-Lý :

Lưu-văn-Hồ

Lục-Sự :

Võ-thị-Khôn

để tuyên bản án như sau:

BẢN ÁN — TÒA ÁN

Chiếu đơn của

Bùi-văn-Sâm

BỜ CÁC LÊ ẤY,

Chứng nhận: Bùi-văn-Sâm và Hoàng-thị-Huệ nhìn con tư sinh

Phan rành:

- Bùi-việt-Quý, sinh ngày 22.10.1968 tại Bình-Trước
(Biên-Hòa) là con tư sinh của Bùi-văn-Sâm và Hoàng-thị-Huệ./

CHÍNH LỤC-SỰ

Phán rằng án này, thế-vi khai-sanh cho kẻ nói trên

Truyền ghi đoạn phán-quyết án này vào sổ khai-sanh đương-niên

Bình-Trước (Biên-Hòa)

và lược-biên án này vào lễ tờ khai-sanh gần nhất ngày 22.10.1968
lưu-trữ tại

và tại Phòng Lục-Sự Tòa Án sở tại.

Truyền nguyên-dơn chấp án-phí

Án này thảo, thẩm và tuyên vào ngày, tháng và năm ghi trên.

Ký tên:

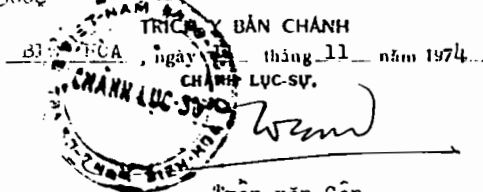
Trước-bạ tại BIÊN-HÒA ngày 25.10.1974

Quyền 16 Từ 33 Số 160/78

Thầu 5000

GIÁ TIỀN	
Con niêm..	50.000
Hàng lộc..	50.000
Biên-lai..	10.000
Cộng chung	50.000

kiểm: V.T.VAN



Trần-văn-Cân

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Mẫu 188 / BP 128 / LS 86
KHố 81 x 87

TÒA SƠ-THẨM

BIÊN HÒA

PHÒNG LỤC-SỰ

TRÍCH-LỤC ÁN NGUYÊN ĐƠN TÒA BIÊN HÒA 58

Ngày 15 tháng 8 năm 1974 Tòa BIÊN HÒA xử về việc

Số 2800

Án thế-vi khai-sanh cho

Hố trong phiên nhóm công khai:

ngày 15 tháng 8 năm 1974

-Bùi-việt-Quế-

có mặt các Ông:

Chánh-Án :

Đoàn-La

Biện-Lý :

Lưu-văn-Hộ

Lục-Sự :

Võ-thị-Nhơn

đã tuyên bản án như sau:

BẢN ÁN — TÒA ÁN

Chiếu đơn của Bùi-văn-Sâm

BỞI CÁC LÊ XY,

Chứng nhận: Bùi-văn-Sâm và Hoàng-thị-Huệ nhận con tu sinh

Phán rằng :

- Bùi-việt-Quế, sinh ngày 30.10.1969 tại Bình-Trước

(Biên-Hòa) là con tu sinh của Bùi-văn-Sâm và Hoàng-thị-Huệ.

Phán rằng án này, thế-vi khai-sanh cho kẻ nói trên
Truyền ghi đoạn phán-quyết án này vào sổ khai-sanh đương-niên

Bình-Trước (Biên-Hòa)

và lược-biên án này vào lễ tờ khai-sanh gần nhất ngày 30.10.1969
lưu-trữ tại

và tại Phòng Lục-Sự Tòa Án sở tại.

Truyền nguyên-đơn chủ án-phí

Án này thảo, thẩm và tuyên vào ngày, tháng và năm ghi trên.

Ký tên:

Trước-lạ tại BIÊN HÒA ngày 25.10.1974
Quyển 16 Từ 33 Số 180/78
Tháu 500\$

TRỊCH Y BẢN CHÍNH

BIÊN HÒA ngày 11 tháng 11 năm 1974

CHÁNH LỤC-SỰ,

GIÁ TIỀN	
Con niêm.	50.000
Bằng lọc.	5.000
Biên-lai	1.000
Cộng chung	56.000

Kiểm: V.T. VAN

Thư

Trần-văn-Cán

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Mẫu 108 / BP (10 / LS 80)
KHO 31 x 27

TÒA SƠ-THẨM

BIÊN-ĐỊA

PHÒNG LỤC-SỰ

TRÍCH-LỤC ÁN NGUYÊN ĐƠN TÒA BIÊN-HÒA 5b

Ngày 15 tháng 8 năm 19 74 : Tòa TÒA SƠ-THẨM xử về việc

Số 2800

Hộ trong phiên nhóm công khai

Án thế-vi khai-sanh cho

ngày 15 tháng 8 năm 19 74

Bùi-việt-quân

có mặt các Ông:

Chánh-Án: Đoàn-La
 Biện-Lý: Lưu-văn-Ngô
 Lục-Sự: Võ-thị-Phon

đã tuyên bản án như sau:

BẢN ÁN — TÒA ÁN

Chiếu đơn của Bùi-văn-Sâm

BỜ CÁC LỄ LY:

Chứng nhận: Bùi-văn-Sâm và Hoàng-thị-Huệ nhìn con tư sinh

Phán rằng:

- Bùi-việt-Quân, sinh ngày 01.I.1970 tại Bình-Trước
 (Biên-Hòa) là con tư sinh của Bùi-văn-Sâm và Hoàng-thị-Huệ.

Phán rằng án này, thế-vi khai-sanh cho kẻ nói trên
 Truyền ghi đoạn phán-quyết án này vào sổ khai-sanh đương-niên
 Bình-Trước (Biên-Hòa)

và lược-biên án này vào lễ tờ khai-sanh gần nhất ngày 01.I.1970
 lưu-trữ tại

và tại Phòng Lục-Sự Tòa Án số tại.

Truyền nguyên-đơn chín án-phi

Án này thảo, thẩm và tuyên vào ngày, tháng và năm ghi trên.

Ký tên:

Trước-bạ tại BIÊN HÒA ngày 25.10.1974
 Quyền Tờ 33 Số 180/78
 Thẩm

GIÁ TIỀN	
Con niêm ..	50 \$ 00
Hồng lộc ..	5 \$ 00
Biên-lai ..	1 \$ 00
Cộng chung	56 \$ 00

kiểm: V. T. VAN

Duan

TRÍCH Y BẢN CHÁNH
 CHÁNH LỤC-SỰ.
 ngày 11 tháng 11 năm 1974

Trần-văn-Cán

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

JUN 29, 1987

TO WHOM IT MAY CONCERN:

HOANG THI HUE	BORN	14 JUL 42	(IV	60181)
BUI VIET QUOC	BORN	30 OCT 64		"
BUI VIET QUYEN	BORN	22 OCT 65		"
BUI THI VIET QUYEN	BORN	31 JUL 67		"
BUI VIET QUI	BORN	22 OCT 68		"
BUI VIET QUE	BORN	30 OCT 69		"
BUI VIET QUAN	BORN	1 JAN 70		"

ADDRESS IN VIETNAM: 97 HOANG VAN THU
P. O.
PHU NHUAN
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 40329

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DI BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY, VOI DIEU KIỆN HO DUOC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAM (UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU GIOI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM. / THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES (UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY. / THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,

BRUCE A. SEARDSLEY
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE OFFICE

ODP-I
10/81

0028227

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

NK 4

WP. 0009

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số : 914493 CN

Họ và tên chủ hộ :

Nguyễn Thị Phước

Ấp, ngõ, số nhà :

97

Thị trấn, đường phố :

Hưng Dân Thuận

Xã, phường :

Tám

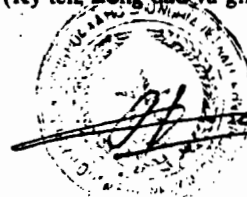
Huyện, quận :

Phước Nhuận

Ngày 10 tháng 7 năm 1982

Trưởng công an : Quận Phước Nhuận

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK 3 :

Thị trấn Thuận Hưng

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

[illegible]

HỘI NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trại

KHO

Số

BIÊN BẢN PHẠM NHÂN CHẾT

Hiem nay ngày 09 tháng 12 năm 1975

Tại Bệnh viện thị xã Phan Thiết - Bình Thuận

CHÚNG TÔI GỒM CÓ:

— Giám thị: Phan Văn
— Y tá sĩ: Đỗ Thị Huệ
— Cán bộ thường trực: Đỗ Văn Văn

LẬP BIÊN BẢN VỀ PHẠM NHÂN:

Họ và tên: Bùi Văn Sơn năm sinh: 1946

Sinh quán: Bà Rịa

Tên gọi: H. Hoàng Văn Sơn, phạm nhân 7p. H. Chí Minh

Đã bắt ngày 15 tháng 06 năm 1975

Cán bộ: Trung tá, Sĩ quan, Trung tá, Sĩ quan 33, Bộ đội quân

Án phạt: 110

Sau một thời gian điều trị tại: Bệnh viện thị xã Phan Thiết

Đã được y bác sĩ: Đỗ Văn Văn chữa

Nhưng vì bệnh tình quá nặng, nên đã chết hồi 7 giờ 30 ngày 09 tháng 12 năm 1975

Tại: Bệnh viện thị xã Phan Thiết - Bình Thuận

Vì chứng bệnh: Xuất huyết não, do cao huyết áp

Trại đã tổ chức mai táng tại: Nghĩa địa Phan Thiết

Số mộ: 14

yêu cầu trại gửi bệnh án về Cục:

Những thứ còn lại:

Cán bộ thường trực

Y bác sĩ

Giám thị

Đỗ Văn Văn

Đỗ Thị Huệ



Phan Văn Sơn

Ghi chú:

- Học tập cải tạo từ 6/15/1975 - 12/9/1982 : 6 năm
- Chết ngày 12/9/1982
- Căn giấy tổ-hộ tịch, đời bỏ tù 9/3/88

Dung
9/3/88

BỘ NỘI VỤ

KH6

Trại

Số

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN PHẠM NHÂN CHẾT

Hôm nay ngày 09 tháng 12 năm 1981

Tại

Bệnh viện thị xã Phan Thiết - Chuồn Hải

CHÚNG TÔI GỒM CÓ:

— Giám thị

— Y bác sĩ

— Cán bộ thường trực

Phạm Hùng

Đỗ Thị Bạ

Trần Xuân Năm

LẬP BIÊN BẢN VỀ PHẠM NHÂN:

Họ và tên:

Bùi Văn Lâm

năm sinh:

1930

Sinh quán:

Bà Rịa

Trú quán:

Hệ Hoàng Văn Thụ - Phú Nhuận TP. Hồ Chí Minh

Bị bắt ngày

15 tháng 06 năm 1975

Cán thị:

Quảng Trị, Liên đoàn Hoàng, liên đoàn 33, Bộ Tổng Quân

Án phạt:

10CT

Sau một thời gian điều trị tại:

Bệnh viện thị xã Phan Thiết

Đã được y bác sĩ:

Đet Long, Linh Chiếu

Nhưng vì bệnh tình quá nặng, nên đã chết hồi

7 giờ

30

ngày

09

tháng

12

năm

1981

Tại

Bệnh viện thị xã Phan Thiết - Chuồn Hải

Vì chứng bệnh:

Xuất huyết não, do cao huyết áp

Trại đã tổ chức mai táng tại:

Nhà đất Phan Thiết

Số mộ:

19

Số mộ:

19

yêu cầu trại gửi bệnh án về Cục:

Những thứ còn lại:

Cán bộ thường trực

Y bác sĩ

Giám thị

Trần Xuân Năm

Đỗ Thị Bạ



Phạm Hùng

HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH

RECEIVED
JUN 08 1985

Đính gửi : Chị KHUẾ MINH THƠ

P. O. BOX 5435 , ARLINGTON VA 22205 - 0635

TELEPHONE : 703 - 998 - 7850

Đời là quả phụ : BUI VĂN SÂM
 Qhữ danh : HOANG THI HUÊ
 Sinh ngày : 14. 07. 1942 tại : Sài Gòn
 Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Kinh
 Hiện cư ngụ tại : 97. Hoàng Văn Thụ - Phường 8 - Q. Phú Nhuận
 Thành phố Hồ Chí Minh
 Thông tin là : BUI VĂN SÂM
 Số quân : 50 / 119 . 667
 Ngày sinh : 25 . 09 . 1930 tại : Bà Rịa
 Cấp bậc : — 1968 - 1973 : Trung tá Liên đoàn trưởng
 Liên đoàn 2 - Biệt động quân
 Cấp bậc cuối cùng : — 1973 - 1975 : Trung tá Liên đoàn trưởng
 Liên đoàn 33 - Biệt động quân
 — 1956 - 1957 : Học lớp bộ binh A. C. O ở FORT BENNING . Mỹ qu
 và được ban nuy chương của Hoa Kỳ trước quân đoàn
 năm 1969 . Con dấu của nuy chương có ghi :

UNITED STATES OF AMERICA

WAR OFFICE

Đi bắt ngày : 15. 06. 1975
 Phết ngày : 09. 12. 1981

Họ và tên cố vấn Hoa Kỳ :

— 1969 - 1970 : Trung tá CORBETT

Thiếu tá WHITE

— 1970 - 1971 : Trung tá RICHARD B. TONER

Đại úy WILLIAM L. COLVIN

Đại úy KENNETH D. HICKS

Đại úy M. G. NELSON

Trung sĩ WOODDELL

— 1971 - 1972 : Trung tá STAFFORD

May em muốn trình bày một việc như sau :

Giữa chính phủ Hoa Kỳ và Việt Nam đã thảo luận và có đồng ý về s. ra đi theo chương trình O.D.P. Xin chị giúp đỡ cho em vì cuộc sống của gia đình em và tương lai của các con em.

Năm 1973 - 1974, Đại úy WILLIAM L. COLVIN làm trong liên hiệp ở bên tại PLEIKU, Đại úy có đến nhà em vào tháng 12. 1974 và đề nghị đưa gia đình em sang Mỹ, trong lúc ấy chồng em hiện giữ chức Trung tá liên đoàn trưởng, liên đoàn 33 Biệt động quân, nên không thể bỏ hàng ngũ ra đi, Đại úy lại đề nghị với vợ chồng em rằng để Đại úy đưa các con em đi trước, nhưng chị biết lúc ấy đứa lớn nhất của em mới 11 tuổi và đứa nhỏ nhất 4 tuổi nên chúng em không thể để các cháu ra đi xa cha mẹ chúng được. Cuối cùng Đại úy có nói với chúng em rằng nếu sau này nếu gia đình em có cần đến sự giúp đỡ của Đại úy và các cô vẫn mà em đã ghi tên ở trên trong bất cứ trường hợp nào thì Đại úy sẵn lòng giúp đỡ. Dấu hiệu để có thể liên lạc với Đại úy là bước hình của các con em mặc quân áo Thường, nếu thấy tâm tình đó là Đại úy sẽ tìm hết cách để giúp đỡ cho gia đình chúng em. Nay em cũng xin cho chị biết rõ điều này, để khi nào chị thấy cần cho công việc của em, chị có thể tìm Đại úy hay một trong những ông vốn trên để xác nhận cho gia đình em.

Theo chương trình O.D.P. đề ra em được biết, chương trình này không đề cập đến những sỹ quan đã chết trong trại học tập. Nên gia đình em là một trong những người đi. Em đã có gửi một lá đơn ngày 10.3.1982 cho : MR. DONALD ECKHART.

DIRECTOR - ORDERLY DEPARTURE PROGRAM OFFICE ở BANGKOK 12, THAILAND. Những đến nay em chỉ nhận được tờ hồi báo mà chẳng có gì nữa hết. Hiện nay gia đình chúng em gồm :

- | | | |
|---------------|--------------------|--------------|
| 1. Em : | HOANG THI THUÊ | 14. 07. 1942 |
| 2. Mẹ em : | NGUYEN THI PHUOC | 1906 |
| 3. Con trai : | BUI VIET QUOC | 30. 10. 1964 |
| 4. Con trai : | BUI VIET QUYEN | 22. 10. 1965 |
| 5. Con gái : | BUI THI VIET QUYEN | 31. 07. 1967 |
| 6. Con trai : | BUI VIET QUU | 22. 10. 1968 |
| 7. Con trai : | BUI VIET QUÊ | 30. 10. 1969 |
| 8. Con trai : | BUI VIET QUAN | 01. 01. 1970 |

HO CHI MINH City.
13 March 1972.

Mrs. HOANG THI HUE, female,
Born in : 14 July 1942 at Saigon.
Address : No. 97 HOANG VAN THO, PHUONG 8
QUAN PHU NHUAN, HO CHI MINH CITY

TO : MR DONALD ICOLIN, Director,
PROCESSED DEPARTURE PROGRAM OFFICE,
131 HOI TIEN GIANG,
SOUTH SATHORN ROAD,
BA NGA 12, THAILAND.

SUBJECT : Application for immigration to the USA for resettlement
as wife and children of Former ARVN Lt-Colonel died in
Re-educ. Camp.

Dear Sir :

I am respectfully asking your humanitarian consideration of my
case as widow and orphan children, because my husband was died in
Re-education Camp, leaving us, a Family of 9 members in dismay and
helpless, in order to bring us to the USA under US Humanitarian Cases
Criteria as soon as possible.

- My husband : BUI VAN SAM, born in : 25 Sep. 1930 at BA RIA.
Military Serial No: 50/119.657. Last Rank in April 1975 : Lt-Colonel.
Position Title : Commander of Inter-Group 33rd RANGER / LIEN DON
33 HINH DONG QUAN., located at BIEN HOA.

- He was died on : 09 December 1981 at Re-education Camp HAM TAN,
his address at Camp : House No. 17, CT. 230C, KM 1, HAM TAN, THUAN
HAI.

- His services in ARVN before 1975 : In 1952 : Attended THU DUC
Academy. In 1952-1954 : Royal Guard at DA LAP. In 1954-1955 : Commander
of 90th Battalion Vietnam. In 1956 : Training in the USA at FORT
BENNING, Course Infantry & A.C.O. In 1957-1960 : Chief of Staff and
Director of Instruction of RANGER, Special Forces, Physical Training
at Nha Trang Training Center. In 1960-1965 : English Teacher.
In 1965-1969 : Deputy Commander and Chief of Staff at RANGER TRAINING
CENTER at DUC MY. In 1968-1973 : Commander of Ranger Inter-Group 2nd.
In 1973-1975 : Commander of 33rd Ranger Inter-Group at Bien Hoa.

- He was sent to Re-education Camp on 15 June 1975.

- Died in Camp on 9 Dec. 1981.

- I enclose copies of evidences from Re-education Camp such as :
- 1). Attestation of his showing up to Authorities for Re-education.
 - 2). 1 envelope having his name as Husband and my name as wife, sent
from Re-education Camp.
 - 3). 1 Application asking the Re-education Camp Authorities to give
back his money in custody to me.
 - 4). 1 Application from myself asking visit my husband at Camp.
 - 5). 1 Minute of his Death at Camp.

My family members in Vietnam to be helped :

- | | | | |
|---------------|---------------------|-----------|-------------|
| 1. Myself : | HOANG THI HUE, | born in : | 14/7/1942. |
| 2. Mother : | HOANG THI PHUOC, | | 1904. |
| 3. Son : | BUI VIET QUOC, | | 30/10/1964. |
| 4. Son : | BUI VIET QUYEN, | | 22/10/1965. |
| 5. Daughter : | BUI THI VIET QUYEN, | | 31/07/1967. |
| 6. Son : | BUI VIET CUI, | | 22/10/1968. |
| 7. Son : | BUI VIET QUE, | | 30/10/1969. |
| 8. Son : | BUI VIET QUAN, | | 01/01/1970. |

Please also contact US Advisors, at 2nd Ranger Inter-Group ^{from 1968-1972}
know as well : Lt-Col R. FOMER, Capt. Lavin GERVIN, Lt-Col CORNETT,
Lt-Col. M.G. MASON, one leg Officer, Capt. A.D. NICK.

Please help us as soonest as possible, because we are in very
difficulty in everything.

Very respectfully yours,

[Signature]
Mrs. HOANG THI HUE.

Enclosures :
6 copies.



12/9/88

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

LIST OF WIDOWS OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONERS WHO DIES WHILE BEING
DETAINED IN THE CAMPS IN VIETNAM

No.	NAME & ADDRESS IN VIETNAM	DATE OF BIRTH	OCCUPATION	DATE OF ARRESTED	DATE OF DECEASED	IV NO.	VEWL	I-171	SPONSOR'S NAME & ADDRESS	REMARK
01/WP-0007	MAI THI HAI 1, Lo 34, P. The Hien P.6, Q. 8, HCMinh City Vietnam DECEASED'S NAME: NGO MINH CANH	08-20-46								:Needs: :IV x :LOI x :Comple
02/WP-0008	PHAN THI THANH-QUYT TT13, Cu Xa Chi Hoa HCMinh City, Vietnam DECEASED'S NAME: PHAM DINH HIEU	12-10-28				229689			PHAM DINH MINH TRI P.O. Box 3882 Omaha, NE. 68103	:Needs: :IV :LOI x :Comple
03/WP-0009	HOANG THI HUE 97 Hoang V-Thu P.8, Q. Phunhuan HCMinh City, Vietnam DECEASED'S NAME: BUI VAN SAM	7/14/42				60181				:Needs: :IV :LOI x :Comple
04/WP-0010	NGUYEN THI LIENG 285/B Tran B. Trong Q.5, HCMinh City, VN DECEASED'S NAME: TRAN VIEN HOANH	2/15/41				113663				:Needs: :IV :LOI x :Comple
05/WP-0011	NGUYEN THI KIM DUNG 70 Nguyen Truong To Q.4, HCMinh City Vietnam DECEASED'S NAME: TRAN VAN NHO	3-3-39							NGUYEN THI KIM HOANG Mountain View, CA 94041	:Needs: :IV x :LOI x :Comple

En p: CM^{me} Bui Ngoc Phu³no

75005 Paris
France



PAR AVIC
BY AIR MAIL

56 tu nhien
tu nhien da
chiet!

nh. 6h3
TON.

U.S.A

Exp. M^{me} Bui : algae + phurine

75005 Paris

France



A Madame: Julie Minh. E-63
P.O. Box 5435, ARLINGTON.
VA. 22205 - 0635

PAR AVION
BY AIR MAIL

U.S.A

Ngày 28 - 12 - 88

Thăm chị Phương, anh Đan, chị Lan, chị Hạnh và anh Phi, Quang
Hùng và Phi Long mến yêu.

Sân lảm đi út không viết thư cho mấy chị, mấy anh. Chị
Phương đi út nhờ chị chuyển đùm đi út hồ sơ qua bà Khúc Minh Thảo
lời viết thư về bên này báo đi út hồ sơ thêm cụ lần nữa đi út
viết thư không có gửi hồ sơ qua bên này, may chị gửi hồ đùm đi út nhờ. Đi
út nhận được tiền của mẹ gửi cho đi út tháng 9-10 này đến 22-12 đi
út mới nhận được, đi út, nên có tiền gửi hồ sơ qua nhờ chị đó vì tiền thư
mất lảm không có tiền gửi qua.

Quang, Hùng và Long bây giờ lảm lảm đã lảm lảm rồi bà có Khúc Minh
Thảo lĩnh các cháu, các cháu học giờ không? Quang Quang không? Bà có
lời út đi gái như vậy cháu lảm, viết thư về cho bà có đi, đi liên lu Hùng,
viết thư về bà có đó, bà có, đi gửi mấy câu mừng lảm, nhờ viết về cho bà có
tên mặc giấy tờ lên VN đi út đăng ký luôn được cho bà ngoại với cho chị mình
còn phía bên Mỹ nữa lên ~~phải~~ gấp phải ~~đang~~ đi rìn, bằng khi thì đi út qua Mỹ
phần bà ngoại đi ~~đang~~ được nữa đường rồi tôi nghỉ ngơi, ngoại lảm, ngoại thích đi
lảm từ lúc đi út đăng ký ngoại được ngoại phải ký giấy tờ ngoại mình lảm thì
còn lo ở lại nữa.

Chị Phương nhờ gửi thư qua bên Mỹ trên bao thư tên góc phải số: WP-0009
tháng 8-9 này rồi thấy mi lảm tiếng dân ăn Tết bên Mỹ rồi cho, phía bên VN lảm
vui mừng đó. Đi út có ~~đang~~ bỏ giấy đăng ký chỉ có tất cả 8 người với cho mẹ mình gửi
giấy đăng tại quán. Đi út viết thư không có ~~chị~~ mach lảm đi hết chị đứng
bên nhà. Đi chúc mừng chị, mấy anh và các cháu năm mới này được như năm
mới, bình an, vui vẻ, mạnh khỏe các cháu học giỏi, quang quang.

Địa chỉ: Kinh giới: Bà Khúc Minh Thảo.

FAMILIES of VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. Box 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: "

Đi út cảm ơn chị Phương, chị cho đi út gửi lời thăm anh Phi, chị
Hạnh, Phi Long nhé. Gửi cho họ để sao này đi út, thôi lo gia đình gì Ton
Ton chết Hội đồng quên lo cho.